

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Lý Bá K, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Xóm C, xã C2, huyện P, tỉnh T.

- **Bị đơn:** Ông Đồng Văn K2, sinh năm 1972.

Địa chỉ: xóm G, xã T1, huyện P, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán:

Ông Đồng Văn K2 có trách nhiệm thanh toán cho ông Lý Bá K và bà Nguyễn Thị H số tiền còn nợ là 73.538.000 đồng (Bảy mươi ba triệu năm trăm ba mươi tám nghìn đồng) và 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) tiền lãi.

- Thời hạn thanh toán: Ông Đồng Văn K2 có trách nhiệm thanh toán xong cho ông Lý Bá K và bà Nguyễn Thị H toàn bộ tiền gốc và tiền lãi chậm nhất đến ngày 30/5/2024.

- Về án phí:

+ Ông Lý Bá K và bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp 1.044.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí

đã nộp theo biên lai thu số 0004467 ngày 19/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Lương. Hoàn lại cho ông Lý Bá K và bà Nguyễn Thị H 2.551.875 đồng.

+ Ông Đồng Văn K2 chịu 1.044.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND Phú Lương;
- Chi cục THADS Phú Lương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Văn Giang

- (1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2017/QĐST-KDTM).
- (3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).
- (4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.
- (5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

